ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 409 /BC-UBND	*Châu Thành, ngày 18 tháng 12 năm 2020*

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện Chương trình hành động quốc gia "Không còn nạn đói" năm 2020 và xây dựng kế hoạch thực hiện năm 2021 trên địa bàn huyện Châu Thành

Tiếp nhận Công văn số 2602/SNN-KHTC ngày 26 tháng 11 năm 2020 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Tỉnh về việc báo cáo kết quả thực hiện Chương trình hành động quốc gia "không còn nạn đói" trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành báo cáo năm 2020 và xây dựng kế hoạch năm 2021 như sau:

I. Kết quả thực hiện Chương trình hành động quốc gia "Không còn nạn đói" trên địa bàn huyện năm 2020

1. Cơ bản các hộ có đủ lương thực, thực phẩm đảm bảo dinh dưỡng quanh năm.

Thực hiện các mô hình sản xuất nông nghiệp dinh dưỡng theo kế hoạch phù hợp với điều kiện sinh thái từng vùng để đảm bảo dinh dưỡng cho người dân

- Đào tạo, tập huấn, tuyên truyền cho cán bộ cấp xã, ấp về kiến thức sản xuất nông nghiệp dinh dưỡng (lập kế hoạch sản xuất, kỹ thuật canh tác, nuôi trồng, phòng trừ dịch bệnh).

+ Huyện đã tập trung triển khai thực hiện công tác tái cơ cấu ngành nông nghiệp như tổ chức tuyên truyền (đã xây dựng được 128 bảng tuyên truyền 5 ngành hàng của huyện ở các xã, thị trấn) quảng bá các ngành hàng chủ lực của địa phương (như: lúa gạo, nhãn, khoai lang, heo, cá tra) gắn với việc khuyến khích nông dân sản xuất nông nghiệp kết hợp với khai thác du lịch sinh thái để phát triển kinh tế.

+ Tổ chức nhiều cuộc tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về kinh tế tập thể, liên kết sản xuất - tiêu thụ sản phẩm trong thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới và công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn Huyện. Qua đó, đã nâng cao hơn nữa nhận thức trong đội ngũ cán bộ, đảng viên và Nhân dân về các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về kinh tế tập thể, hợp tác xã.

+ Trong năm tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp, tập trung phát triển 5 ngành hàng chủ lực trong đề án tái cơ cấu nông nghiệp của huyện, triển khai quảng bá các ngành hàng thế mạnh tiềm năng như nhãn, khoai lang, chanh... Triển khai các giải pháp phát triển thương hiệu nhãn theo kế hoạch của Huyện như: xúc tiến đăng ký mã số mã vạch, mã QR, thiết kế bao bì,...chuẩn hóa sản phẩm nhãn Châu Thành, đáp ứng yêu cầu sản phẩm OCOP.

+ Huyện xây dựng các nhãn hiệu nông sản, đến nay các sản phẩm chủ lực của Huyện đã được chứng nhận nhãn hiệu chứng nhận gồm: nhãn, chanh và rau an toàn. Riêng khoai lang đã bổ sung hồ sơ đăng ký nhãn hiệu chứng nhận khoai lang theo đúng quy định.

+ Việc triển khai thực hiện các mô hình hỗ trợ phát triển các ngành hàng chủ lực của Huyện được triển khai thực hiện theo kế hoạch, trong đó ưu tiên thực hiện các mô hình có ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, hướng đến sản xuất an toàn, có truy xuất nguồn gốc và liên kết tiêu thụ đầu ra cho sản phẩm (Mô hình 1 phải 5 giảm trong sản xuất lúa gắn với liên kết tiêu thụ, quy mô 30 ha; mô hình giảm giá thành sản xuất khoai lang theo hướng VietGAP, quy mô 50 ha; mô hình trồng rau thủy canh; mô hình sản xuất cá tra giống chất lượng cao theo chuỗi 3 cấp,…).

+ Hỗ trợ tạo điều kiện thuận lợi, kêu gọi kết nối với nhiều doanh nghiệp (Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Vina T&T; hệ thống siêu thị Sài gòn Co.op, siêu thị BigC) để liên kết tiêu thụ nhãn, thanh long.. và tạo điều kiện cho hợp tác xã, hội quán tham dự các hội nghị xúc tiến thương mại nhằm quảng bá giới thiệu sản phẩm.

2. Suy dinh dưỡng ở trẻ em dưới hai tuổi không còn là vấn đề có ý nghĩa sức khỏe cộng đồng

2.1 Duy trì chương trình phòng, chống thiếu Vitamin A và tây giun; mở rộng can thiệp phòng chống thiếu máu thiếu sắt, acid folic, kẽm cho phụ nữ tuổi sinh đẻ, có thai và trẻ nhỏ; ưu tiên những vùng đặc biệt khó khăn.

Trên địa bàn huyện Châu Thành đã thực hiện chương trình cho trẻ uống Vitamin A cho trẻ từ sáu tháng tuổi đến 36 tháng tuổi; các cơ sở y tế tổ chức chăm sóc sức khỏe cho bà mẹ mang thai theo quy định của nhà nước về chế độ tim chủng ….

Huyện xây dựng chuyên mục sức khỏe cho mọi người trong đó có chương trình phòng chống suy dinh dưỡng và Vitamin A phát trên sóng phát thanh của huyện 2 lần trong tuần, có 144 công tác viên về dinh dưỡng trong 77 ấp toàn huyện và có 12 cán bộ chuyên trách trạm y tế xã, thị trấn.

Cấp phát hơn 10.000 tài liệu tờ rơi và tổ chức cân trẻ hàng tháng, tuyên truyền dinh dưỡng hợp lý từng bữa ăn cần có rau, củ, quả, cơ cấu bữa ăn hợp lý.

Những kết quả đạt được: Tre em dưới 5 tuổi bị duy dinh dưỡng còn 13,4%; tỷ lệ trẻ em uống vitamin A và vi chất đạt trên 95%; hướng dẫn thực hành dinh dưỡng hhợp lý cho người dân về thành phần thức ăn, dinh dưỡng, thực phẩm đảm bảo dinh dưỡng; đảm bảo cung cấp dịch vụ y tế và vệ sinh môi trường cho người dân; chương trình tẩy giun mở rộng can thiệp phòng chống thiếu máu, thiếu sắt, acid folic, kẽm cho phụ nữ tuổi sinh đẻ, mang thai và trẻ nhỏ theo quy định.

2.2 Tăng tỷ lệ hộ gia đình sử dụng muối i-ốt đủ tiêu chuẩn phòng bệnh thông qua công tác truyền thông, thực hiện cung ứng.

Sử dụng muối i-ốt trong mỗi gia đình hiện nay trên địa bàn được xem như một thực phẩm không thể thiếu. Nguyên nhân từ những năm trước đó nhà nước đã tích cực tuyên truyền, phân tích làm rõ tác dụng tích cực của muối i-ốt đối với sức khỏe của con người. Trên địa bàn việc mua muối i-ốt rất dễ dàng (muối được bán

rộng rãi, từ khu vực đô thị, nông thôn, vùng sâu,…). Tỷ lệ hộ dân sử dụng muois I-ốt dủ tiêu chuẩn phòng bệnh trên 95%.

3. Phát triển hệ thống lương thực, thực phẩm bền vững

3.1. Phát triển hệ thống lương thực, thực phẩm

3.1.1. Lồng ghép hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo thuộc Chương trình Mục tiêu Quốc gia Giảm nghèo bền vững. Hỗ trợ phát triển hệ thống lương thực - thực phâm, ưu tiên cho vùng biên giới tiếp cận được các dịch vụ an sinh xã hội và trợ câp lương thực, thực phâm khi cần thiết:

- Được Sở Lao động – Thương binh và Xã hội hỗ trợ thực hiện 01 mô hình giảm nghèo bền vững tại xã Tân Nhuận Đông, giai đoạn 2015 - 2018, với tổng kinh phí vốn tỉnh hỗ trợ là 500 triệu đồng, vốn đối ứng của hộ tham gia dự án: 102 triệu đồng, dự án xã đã chọn 21 hộ nghèo có nhu cầu vay vốn, chí thú làm ăn để giúp họ có điều kiện vươn lên thoát nghèo một cách bền vững. Các hộ sau khi được vay vốn, hầu hết đã tích cực triển khai thực hiện dự án, chí thú làm ăn, đến khi kết thúc dự án các hộ tham gia đã vươn lên thoát nghèo. Sau khi kết dự án này tại xã Tân Nhuận Đông, đã chuyển nguồn vốn này đến xã An Khánh để tiếp tục xét cho 17 hộ vay với số tiền 535.000.000đ.

- Ngoài ra, ngành nông nghiệp Huyện đã phối hợp tổ chức các mô hình trình diễn, tập huấn, hội đàm, hội thảo, sinh hoạt Câu lạc bộ khuyến nông để hướng dẫn cho nông dân về các mô hình sản xuất theo hướng an toàn sinh học và áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, đưa các giống mới vào sản xuất nhằm hạ giá thành sản phẩm, tăng thu nhập cho người dân.

3.1.2. Thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ trực tiếp đối với hộ nghèo, người nghèo về tín dụng, việc làm:

Phòng Giao dịch Ngân hàng Chính sách Xã hội Huyện luôn phối hợp và triển khai thực hiện tốt việc cho vay tín dụng ưu đã đối với hộ nghèo, cận nghèo, đối tượng, mức vay, lãi suất, thời hạn cho vay phù hợp với quy định theo từng thời điểm. Thời gian qua, đã tổ chức giải ngân cho 1.674 hộ nghèo vay, với số tiền 31.022 triệu đồng; cho 1.292 hộ cận nghèo vay, với số tiền 28.503 triệu đồng; cho 2.184 hộ mới thoát nghèo vay, với số tiền 5.917 triệu đồng, cho 369 người vay giải quyết việc làm, với số tiền 14.803 triệu đồng, cho 291 người vay xuất khẩu lao động, với số tiền 12.929 triệu đồng.

3.2. Xây dựng năng lực dự báo, cảnh báo, chủ động phòng, tránh và giảm nhẹ thiên tai

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch hành động thực hiện chiến lược Quốc gia phòng, chống giảm nhẹ thiên tai. Rà soát, đầu tư hệ thống cơ sở hạ tầng (đê, kè,...) cho các vùng chịu nhiều ảnh hưởng bởi thiên tai.

Trên địa bàn huyện đã được đầu tư hệ thống kè bảo vệ bờ Sông Tiền thuộc địa phận xã An Hiệp; đối với hệ thống kênh, rạch nội đồng huyện, xã đã đầu tư xây dựng các công trình khắc phục sạt lở (kè rạch Nha Mân – Tư Tải (từ đình Tân Nhuận Đông đến cầu Nha Mân; rạch Xẻo Mát – Cái Vồn (kè đoạn nhà máy nước; kè Cầu Nhân Lương; kè vàm Xẻo Sâu, Kè Xẻo Dởi, Kè Kênh Mới,….); hệ thống

bờ bao đã được đầu tư hoàn thành, cao trình đảm bảo chống lũ tháng 9 đến chống lũ triệt để; mặt bờ bao đã được cứng hóa kết hợp giao thông nông thôn.

Huyện tiếp tục đầu tư thiết bị cảnh báo thiên tai, giảm nhẹ thiệt hại đối với tình hình xâm nhập mặn trong thời gian tới.

3.3. Phát triên hệ thống cung ứng và tiêu dùng lương thực, thực phâm bền vững

3.3.1. Phát triển hệ thống cung ứng phân phối lương thực, thực phẩm bao gồm hệ thống bán lẻ, đáp ứng với nhu cầu tiêu dùng của người dân.

Trên địa bàn Huyện có khoảng 12 chợ truyền thống và 3 Bách Hóa Xanh (xã Phú Hưu, Tân Nhuận Đông, Tân Phú Trung và thị trấn Cái Tàu Hạ); đồng thời trên địa bàn có trên 1.000 cơ sở bán lẻ cung ứng lương thực phẩm cho người dân trện địa bàn đảm bảo cung ứng đủ lương thực, thực phẩm cho người dân.

3.3.2. Phát triên hệ thông cung ứng và tiêu dùng lương thực, thực phâm bền vững

- Về thực hiện mô hình sản xuất theo GAP: Năm 2020, ngành nông nghiệp tiếp tục xây dựng và nhân rộng các mô hình GAP, cụ thể:

+ Mô hình sản xuất nhãn theo hướng VietGAP ở xã An Nhơn, diện tích 50ha/ 62 hộ. Hiện tại, cây phát triển tốt. Hiện tại Trung tâm DVNN đã tổ chức tập huấn lần 2 cho mô hình, có 30 người dự.

+ Mô hình giảm giá thành sản xuất khoai lang theo hướng VietGAP ở xã Tân Phú, qui mô: 41 hộ/ 50 ha, hiện tại khoai lang phát triển tốt.

Thực hiện Dự án hỗ trợ sản xuất theo chuỗi giá trị, gắn sản xuất với tiêu thụ, Năm 2020 Huyện có 03 dự án (Dự án liên kết sản xuất rau an toàn theo chuỗi giá trị; Dự án liên kết sản xuất nhãn theo chuỗi giá trị; Chuỗi liên kết sản xuất, chế biến, đóng gói, cung cấp gạo cho thị trường HTX DVNN Nha Mân) hỗ trợ sản xuất theo chuỗi giá trị, gắn sản xuất với tiêu thụ, với tổng kinh phí thực hiện 1.630 triệu đồng. Hiện tại, Phòng Nông nghiệp đang phối hợp với đơn vị tư vấn triển khai thực hiện dự án.

- Năm 2020, tổ chức Đăng ký cấp mã số vùng trồng cho cây ăn trái (nhãn 74,14 ha, thanh long 37,2 ha, xoài 20 ha phục vụ xuất khẩu đối với các thị trường Trung Quốc và các thị trường khó tính và đăng ký dự án hỗ trợ liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị đối với sản phẩm nhãn và rau an toàn. Toàn Huyện có 180,59 ha đạt VietGAP (gồm: nhãn 140,59 ha, thanh long 20 ha, chanh 20 ha).

4. Phần lớn các hộ nông dân sản xuất nhỏ tăng năng suất và thu nhập

4.1. Tăng thu nhập cho người sản xuất nhỏ để tăng phúc lợi nông thôn và giảm nghèo bền vững.

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch hành động thực hiện chiến lược Quốc gia phòng, chống giảm nhẹ thiên tai. Rà soát, đầu tư hệ thống cơ sở hạ tầng (đê, kè,...) cho các vùng chịu nhiều ảnh hưởng bởi thiên tai.

Hệ thống công trình phòng, chống thiên tai trên địa bàn huyện được quan tầm đầu tư hoàn chỉnh nhất là hệ thống đê bao kiểm soát lũ, hệ thống cống điều tiết

nước cũng như việc đầu tư cứng hóa mặt đê bao kết hợp giao thông nông thôn gắn với nông thôn mới, đảm bảo bảo vệ sản xuất cho người nông dân.

4.2. Củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động các THT/HTX; đào tạo, nâng cao khả năng tiếp cận, phân tích thị trường các thành viên HTX/THT.

Căn cứ Luật HTX năm 2012 và các văn bản hướng dẫn thi hành luật của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, hướng dẫn của cơ quan chuyên môn cấp trên, Huyện tiếp tục củng cố, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch phát triển HTX trên địa bàn huyện.

Công tác tuyên truyền, vận động thành lập mới HTX, thực hiện rà soát và hỗ trợ các HTX thực hiện chuyển đổi mô hình hoạt động của HTX theo đúng quy định của Luật HTX năm 2012 luôn được được các cấp ủy, chính quyền địa phương quan tâm. Để tăng cường các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực cho HTX, UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan giúp việc thường xuyên phối hợp với các đơn vị chuyên môn ngành Tỉnh mở các lớp tuyên truyền, vận động thành lập HTX trên địa bàn huyện, chỉ đạo các cơ quan giúp việc thông báo và nhắc nhở các HTX cử người tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng cán bộ quản lý HTX, bồi dưỡng chuyên ngành cho kế toán HTX.

Huyện đã bố trí vốn hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng như nhà kho, sân phơi, xưởng sơ chế, chế biến, máy móc, thiết bị,... phục vụ sản xuất kinh doanh cho HTX từ nguồn vốn Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới của Trung ương; tạo mọi điều kiện thuận lợi cho HTX tham gia các hội chợ thương mại và xúc tiến thương mại nhằm quảng bá sản phẩm của địa phương, đồng thời tạo điều kiện cho các HTX có cơ hội mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm.

Huyện đã chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp cùng với doanh nghiệp hỗ trợ các HTX áp dụng những tiến bộ của khoa học, kỹ thuật và công nghệ mới vào trong hoạt động sản xuất để tiết kiệm chi phí, tăng thêm lợi nhuận trên cùng một đơn vị diện tích so với sản xuất theo tập quán cũ của nông dân như phối hợp với Công ty Mỹ Lan tỉnh Trà Vinh xây dựng mô hình sản xuất lúa sử dụng máy cấy và phân bón thông minh tại xã An Phú Thuận. Ngoài ra, ngành nông nghiệp huyện đang xây dựng và hoàn chỉnh quy trình sản xuất nông nghiệp tốt (GAP) đối với cây lúa, cây ăn trái như nhãn, chanh; diện tích nuôi thủy sản trên địa bàn huyện đang áp dụng và được cấp giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn GlobalGAP, ASC, SQF, BAP, BMP, VietGAP. Qua đó giúp các HTX giảm chi phí sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường.

Ủy ban nhân dân Huyện chỉ đạo cơ quan chuyên môn tạo mọi điều kiện thuận lợi để HTX tổ chức Đại hội thành lập mới hoặc củng cố lại các HTX đang hoạt động nhưng chưa mang lại hiệu quả kinh tế cao. Triển khai xây dựng và nhân rộng các mô hình sản xuất nông nghiệp hữu cơ trên cây ăn trái, cây lúa, hoa màu,… nhằm giảm thiểu việc sử dụng phân bón vô cơ, thuốc bảo vệ thực vật, ưu tiên sử dụng các vật liệu hữu cơ, góp phần giảm thiểu ô nhiễm môi trường, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Tiếp tục phối hợp với các cơ quan có chức năng để tháo gỡ hoặc đề xuất tháo gỡ các khó khăn vướng mắc về quy trình, thủ tục cho

vay, phương thức giải ngân nhằm tạo thuận lợi cho HTX có nhu cầu được tiếp cận nguồn vốn vay từ Quỹ hỗ trợ phát triển HTX của Tỉnh.

5. Phấn đấu không còn thất thoát hoặc lãng phí lương thực, thực phẩm

Trên địa bàn đã được tổ chức kiểm tra thường xuyên về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở kinh doanh thực phẩm trên địa bàn như các bếp ăn trường học, cơ sở dịch vụ cung cấp thực phẩm, qua các đợt kiểm tra đoàn đã nhắc nhở, hướng dẫn chế biến thực phẩm đúng quy định về an toàn thực phẩm.

II. Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động quốc gia "Không còn nạ đói" năm 2021 trên địa bàn huyện Châu Thành

1. Mục tiêu tổng quát

Đảm bảo đủ lương thực, thực phẩm, đảm bảo dinh dưỡng cho người dân nhằm nâng cao thể trạng, trí tuệ, tầm vóc con người tỉnh Đồng Tháp nói chung và huyện Châu Thành nói riêng; đồng thời thực hiện mục tiêu phát triển bền vững số 2 (SDG) do Chính phủ Việt Nam cam kết với Tổ chức Liên hợp quốc.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Cơ bản các hộ có đủ lương thực, thực phẩm đảm bảo dinh dưỡng quanh năm.

- Giảm tỷ lệ hộ gia đình có mức năng lượng ăn vào bình quân đầu dưới 1.800Kcal dưới 10%.

- Tăng mức tiêu thụ rau, củ, quả trung bình lên 400g/ngày/người.

b) Giảm suy dinh dưỡng trẻ em dưới hai tuổi với các chỉ tiêu sau:

- Giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng thấp còi ở trẻ em dưới 2 tuổi xuống dưới 20%.

- Giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng gầy còm ở trẻ em dưới 2 tuổi xuống dưới 5%.

- Giảm tỷ lệ trẻ có cân nặng sơ sinh thấp (<2.500gr) xuống dưới 8%.

- Phát triển hệ thống lương thực, thực phẩm bền vững: 100% hộ tham gia chương trình được tham gia tổ hợp tác, hợp tác xã và liên kết sản xuất.

c) Phần lớn các hộ nông dân sản xuất nhỏ tăng năng suất và thu nhập: Các hộ tham gia chương trình có tăng năng suất cây trồng, vật nuôi và tăng thu nhập 10%.

d) Phấn đấu không còn thất thoát hoặc lãng phí lương thực, thực phẩm.

3. Nội dung, giải pháp và phân công thực hiện

(Chi tiết xem Phụ lục đính kèm)

4. Kinh phí thực hiện

Lồng ghép các nguồn vốn Chương tình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững, Chương trình mục tiệu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp; vốn sự nghiệp nông nghiệp - thủy lợi; các chương trình, dự án khác và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

5. Tổ chức thực hiện

5.1. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Huyện

- Là cơ quan thường trực có trách nhiệm phối hợp, đôn đốc phòng, ban, ngành huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch.

- Thẽo dõi, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch, tổng hợp tham mưu Ủy ban nhân dân huyện báo cáo tỉnh theo quy định.

5.2. Phòng Tài chính – Kế hoạch Huyện

Thẩm định dự toán phân khai vốn thực hiện kế hoạch của các phòng, ban, ngành huyện, trình Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt; hướng dẫn hồ sơ, thủ tục thanh toán, quyết toán đúng theo quy định.

5.3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội Huyện

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, tăng cường công tác phối hợp tổ chức tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia các hoạt động theo kế hoạch này, gắn với các cuộc vận động, các phòng trào thi đua yêu nước.

5.4. Các phòng, ban, ngành huyện liên quan

Thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại phụ lục kèm theo Kế hoạch.

5.5. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

Phối hợp với các phòng, ban, ngành huyện có liên quan triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch này. Huy động các nguồn lực để triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động Quốc gia "Không còn nạn đói" tại địa phương mình.

Yêu cầu các phòng, ban, ngành huyện, các đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch này. Định kỳ hàng năm **(trước ngày 30 tháng 11)** báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của đơn vị, địa phương mình về UBND Huyện (đồng gửi Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Huyện tổng hợp, báo cáo về trên theo quy định)./.

Nơi nhận:
- Sở NNN và PTNT Tỉnh;
- Chi cục Phát triển nông thôn Tỉnh;
- CT, các PCT UBND Huyện;
- UBMTTQ và các tổ chức CT-XH Huyện;
- Các phòng, ban, ngành Huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Các chuyên viên nghiên cứu;
- Lưu: VT, NC(Th).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH T. ĐỒNG THÁP

Phan Thanh Dũng

PHỤ LỤC
NỘI DUNG, GIẢI PHÁP VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN
(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày tháng năm 2020 của Uỷ ban nhân dân huyện Châu Thành)

STT	Nội dung và giải pháp thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
1	**Cơ bản các hộ có đủ lương thực, thực phẩm đảm bảo dinh dưỡng quanh năm**			
1.1	***Thực hiện các mô hình sản xuất nông nghiệp dinh dưỡng theo kế hoạch phù hợp với điều kiện sinh thái từng vùng để đảm bảo dinh dưỡng cho người dân***			
	- Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp; đẩy mạnh thực hiện liên kết sản xuất và tiêu thụ; thực hiện mô hình sản xuất nông nghiệp ở cấp xã. - Đào tạo, tập huấn, tuyên truyền cho cán bộ cấp xã, ấp về kiến thức sản xuất nông nghiệp dinh dưỡng (lập kế hoạch sản xuất, kỹ thuật canh tác, nuôi trồng, phòng trừ dịch bệnh).	Phòng Nông nghiệp và PTNT Huyện	Phòng Y tế; UBND các xã, thị trấn	Hàng năm
1.2	***Đảm bảo ổn định lương thực, thực phẩm cho nhu cầu tiêu dùng của người dân***			
	Phối hợp tăng cường hoạt động kiểm tra, kiểm soát thị trường; chống sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng; theo dõi, cập nhật thường xuyên việc duy trì đảm bảo mức dự trữ gạo lưu thông tối thiểu của thương nhân xuất khẩu gạo nhằm cân đối cung cầu gạo trên thị trường khi có biến động.	Phòng Kinh tế và Hạ tầng Huyện	Các phòng, ban, ngành huyện, đơn vị có liên quan	2018-2025
2	**Suy dinh dưỡng ở trẻ em dưới hai tuổi không còn là vấn đề có ý nghĩa sức khỏe cộng đồng**			
2.1	***Cải thiện tình trạng dinh dưỡng cho trẻ em kể từ khi còn là bào thai đến khi tròn 2 tuổi (chăm sóc dinh dưỡng)***			
	- Cập nhật bộ chỉ số theo dõi về tình trạng dinh dưỡng của phụ nữ mang thai và trẻ dưới 2 tuổi tại cộng đồng. Xây dựng mô hình mẫu (CLB) về công tác phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em, đặc biệt là trẻ dưới 2 tuổi. - Đảm bảo cung cấp các dịch vụ y tế và vệ sinh môi trường cho người dân, đặc biệt là tại các vùng khó khăn, vùng sâu và vùng có thiên tai xảy ra.	Phòng Y tế Huyện	Các phòng, ban ngành huyện, đơn vị có liên quan	2018-2025
2.2	***Tình trạng vi chất dinh dưỡng của bà mẹ và trẻ em được cải thiện***			

	- Duy trì chương trình phòng, chống thiếu Vitamin A và tây giun; mở rộng can thiệp phòng chống thiếu máu thiếu sắt, acid folic, kẽm cho phụ nữ tuổi sinh đẻ, có thai và trẻ nhỏ; ưu tiên những vùng đặc biệt khó khăn. - Tăng tỷ lệ hộ gia đình sử dụng muối i-ốt đủ tiêu chuân phòng bệnh thông qua công tác truyền thông, thực hiện cung ứng.	Phòng Y tế Huyện	Các đơn vị có liên quan	2018-2025
2.3	***Đảm bảo dinh dưỡng cho các đối tượng ưu tiên***			
	Xây dựng hệ thống hỗ trợ can thiệp và cung câp sản phâm dinh dưỡng cân thiết để hạn chế/dự phòng và điều trị các vân đề dinh dưỡng nảy sinh trong điều kiện khân câp khi thiên tai, lũ lụt.	Phòng Y tế Huyện	Ban chỉ đạo CSSKND huyện, xã – thị trấn;	2018-2025
2.4	***Hoàn thiện chính sách xã hội cần thiết nhằm hỗ trợ cho bà mẹ mang thai và trẻ nhỏ được tiếp cận các dịch vụ dinh dưỡng***			
	Tăng cường công tác tuyên truyền, giám sát về chính sách khuyến khích nuôi con bằng sữa mẹ. Nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của mạng lưới dinh dưỡng các tuyến. Đảm bảo duy trì tốt hệ thống tư vấn viên, cộng tác viên dinh dưỡng.	Phòng Y tế Huyện	Phòng Văn hóa và thông tin; Trung tâm VH - TT và truyền thanh Huyện; Hội LH phụ nữ Huyện; Ban chỉ đạo CSSKND huyện, xã – thị trấn; UBND các xã, thị trấn	2018-2025
2.5	***Nâng cao chât lượng hệ thống giám sát và cảnh báo nguy cơ về dinh dưỡng***			
	Củng cố và phát triển hệ thống thu thập các thông tin về dinh dưỡng trên phạm vi toàn huyện	Phòng Y tế Huyện	Phòng Văn hóa và thông tin; Trung tâm VH - TT và truyền thanh Huyện; UBND các xã, thị trấn	2018-2025
3	**Phát triển hệ thống lương thực, thực phẩm bền vững**			
3.1	***Phát triển hệ thống lương thực, thực phẩm***			
	- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu ngành nông nghiệp và PTNT giai đoạn 2016-2020, tầm nhìn đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh.	Phòng Nông nghiệp và PTNT Huyện	Phòng Tài nguyên và Môi trường; Phòng Kinh tế và Hạ tầng; UBND các xã, thị trấn.	2018-2025
3.2	***Xây dựng năng lực dự báo, cảnh báo, chủ động phòng, tránh và giảm nhẹ thiên tai***			

	Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch hành động thực hiện chiến lược Quốc gia phòng, chống giảm nhẹ thiên tai. Rà soát, đầu tư hệ thống cơ sở hạ tầng (đê, kè,...) cho các vùng chịu nhiều ảnh hưởng bởi thiên tai.	Phòng Nông nghiệp và PTNT Huyện	Phòng Tài nguyên và Môi trường; Phòng Tài chính - Kế hoạch; UBND các xã, thị trấn.	2018-2025
4	**Phần lớn các hộ nông dân sản xuất nhỏ tăng năng suất và thu nhập**			
4.1	***Phát triên kinh tê tập thê và kinh tê hợp tác trong nông nghiệp***			
	Thực hiện hiệu quả các chính sách thu hút, khuyến khích Doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn.	Phòng Tài chính – Kế hoạch Huyện	Các phòng, ban, ngành huyện; UBND các xã, thị trấn	2018-2025
4.2	***Đây mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học công nghệ và khuyên nông***			
	Lồng ghép thực hiện các chương trình khuyến nông, Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp nhằm xây dựng, nhân rộng các mô hình sản xuất hiệu quả, khai thác tiềm năng sẵn có tại các vùng khó khăn.	Phòng Nông nghiệp và PTNT Huyện	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	Hàng năm
5	**Phấn đấu không còn thất thoát hoặc lãng phí lương thực, thực phẩm**			
5.2	***Đẩy mạnh tuyên truyền giúp người dân sử dụng hợp lý, tiêt kiệm chông lãng phí lương thực, thực phẩm***			
	Đẩy mạnh công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức đa dạng (báo chí, phát thanh) về kiến thức tiêu dùng cho người dân trong sử dụng lương thực, thực phẩm hợp lý, an toàn, tiết kiệm	Phòng Văn hóa – Thông tin Huyện, Trang Thông tin Điện tử Huyện	Các phòng, ban, ngành huyện; đơn vị có liên quan; UBND các xã, thị trấn	2018-2025